

Số: 1673/TB-TTYT

Móng Cái, ngày 16 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc khám sức khỏe cho người dưới 18 tuổi,
cho người từ đủ 18 tuổi trở lên và Khám sức khỏe cho người lái xe**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc “Quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh”;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc “Quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc “Quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và Quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe”;

Căn cứ Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Quảng Ninh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do bảo hiểm y tế thành toán và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do bảo hiểm y tế thành toán mà không phải giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do tỉnh Quảng Ninh quản lý”;

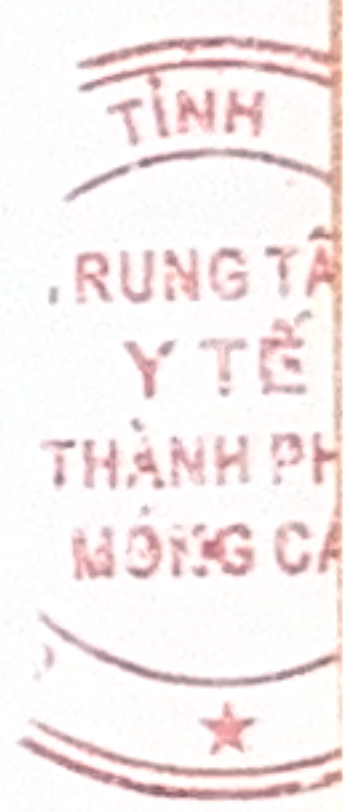
Căn cứ Quyết định số 4130/QĐ-UBND, ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh;

Căn cứ cuộc họp Hội đồng khoa học Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc thực hiện các nội dung khám và giá khám sức khỏe.

Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái thông báo các nội dung khám và giá khám sức khỏe như sau:

DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHỎE CHO NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI		
Tên dịch vụ	Số lượt	Giá thực hiện
Khám lâm sàng	1	160.000
Tổng	1	160.000
<i>Lưu ý: Chưa bao gồm các dịch vụ cận lâm sàng khác khi có chỉ định của bác sỹ khám sức khỏe.</i>		

DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHỎE CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN		
Tên dịch vụ	Số lượt	Giá thực hiện
Khám lâm sàng	1	160.000
Xét nghiệm công thức máu	1	49.700
Xét nghiệm sinh hóa máu:		
Ure	1	22.400
Creatinin	1	22.400
Glucose	1	22.400
GOT	1	22.400
GPT	1	22.400
Xét nghiệm tổng phân tích nước tiểu	1	28.600
X-quang tim phổi thẳng	1	73.300
Tổng	1	423.600
<i>Lưu ý: Chưa bao gồm các dịch vụ cận lâm sàng khác khi có chỉ định của bác sỹ khám sức khỏe.</i>		



DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LÁI XE		
Tên dịch vụ	Số lượt	Giá thực hiện
Khám lâm sàng	1	160.000
Các xét nghiệm bắt buộc:		
Xét nghiệm ma túy:		
Test Morphin/Heroin	1	44.800
Test Amphetamin	1	44.800
Test Methamphetamin	1	44.800
Test Marijuana (cần sa)	1	44.800
Xét nghiệm nồng độ cồn trong máu	1	33.600
Các xét nghiệm sàng lọc tình trạng bệnh, tật không đủ điều kiện lái xe:		
Xét nghiệm sinh hóa máu: Glucose	1	22.400
X-quang tim phổi thẳng	1	73.300
Điện tâm đồ	1	39.900
Tổng	1	508.400
Điện não đồ (Chỉ định khi có nghi ngờ bệnh lý Tâm thần, Thần kinh)	1	75.200
<i>Lưu ý: Chưa bao gồm các dịch vụ cận lâm sàng khác khi có chỉ định của bác sỹ khám sức khỏe.</i>		



Thời gian áp dụng: Từ ngày 16/12/2024./.

PHÒNG KẾ HOẠCH – NGHIỆP VỤ


Khổng Minh Toàn


Đoàn Ngọc Thủy